

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số: 01 /2018/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 01 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế đấu giá quyền khai thác khoáng sản của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản do UBND tỉnh thành lập đối với các khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép khai thác của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đấu giá quyền khai thác khoáng sản của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản do UBND tỉnh thành lập đối với các khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép khai thác của UBND tỉnh Khánh Hòa.

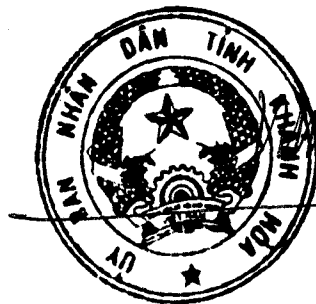
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 31 tháng 01 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Công thương, Tư pháp; Chánh Thanh tra tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản VN;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Các Ban của Hội đồng nhân dân;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT+HN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Công Thiên

QUY CHẾ

Đấu giá quyền khai thác khoáng sản của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản do UBND tỉnh thành lập đối với các khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép khai thác của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 04../2018/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 04 năm 2018 của UBND tỉnh)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc tổ chức thực hiện về đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Khánh Hòa theo quy định tại Khoản 2, Điều 82, Luật Khoáng sản năm 2010 trong trường hợp UBND tỉnh Khánh Hòa quyết định thành lập Hội đồng đấu giá để tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước trong khai thác khoáng sản; các tổ chức, cá nhân có ngành nghề khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật có nhu cầu tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Hội đồng đấu giá để tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản được UBND tỉnh Khánh Hòa quyết định thành lập; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến tổ chức và hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (không áp dụng đối với trường hợp phải thuê Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản, doanh nghiệp bán đấu giá tài sản, hay còn gọi là các tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp).

Điều 3. Nguyên tắc đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Việc tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải bảo đảm các nguyên tắc sau đây:

1. Minh bạch, công khai, bình đẳng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia đấu giá;
2. Phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản chỉ được tiến hành khi có ít nhất 02 tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá;
3. Chỉ tiến hành đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại các khu vực đã được UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch và phương án đấu giá.

Điều 4. Giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước

1. Giá khởi điểm

- Giá khởi điểm đối với khu vực chưa thăm dò khoáng sản được xác định theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ về đấu giá quyền khai thác khoáng sản và khoản 2 Điều 69 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.

- Giá khởi điểm đối với khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được xác định theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC và khoản 2 Điều 69 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP.

2. Bước giá

Bước giá là mức chênh lệch của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề. Bước giá ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản được xác định theo mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R) theo quy định tại Điều 4 Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC.

3. Tiền đặt trước

Tiền đặt trước là khoản tiền mà tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải nộp trước khi tham gia phiên đấu giá được tính bằng đồng Việt Nam.

Tiền đặt trước được nộp vào tài khoản của Kho bạc Nhà nước tỉnh trước bảy (07) ngày làm việc tính từ ngày tổ chức phiên đấu giá hoặc hồ sơ bảo lãnh dự đấu giá của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá.

4. Sở Tài nguyên và môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Công thương, Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xác định giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt trước khi tiến hành phiên đấu giá.

Điều 5. Tiếp nhận và hoàn trả tiền đặt trước

1. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản nộp tiền đặt trước vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước hoặc tiếp nhận hồ sơ bảo lãnh dự đấu giá của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá.

2. Trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc đấu giá, Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn trả tiền đặt trước cho các tổ chức, cá nhân không trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản, trừ các trường hợp không được hoàn trả tiền đặt trước theo quy định tại Khoản 2, Điều 6 Nghị định 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ.

Điều 6. Phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện thu tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá: Theo quy định tại Điều 13 Luật đấu thầu và Điều 9 Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, tiền bán hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản thu được sẽ sử dụng phục vụ hoạt động của phiên đấu giá, chênh lệch giữa số phí thu được và kinh phí đấu giá nếu thiếu sẽ do ngân sách nhà nước bổ sung, thừa sẽ nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Chương II

HỘI ĐỒNG ĐẤU GIÁ, TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ

QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Điều 7. Hội đồng đấu giá

Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Hội đồng đấu giá để tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP.

Điều 8. Lập hồ sơ mời đấu giá và tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Sở Tài nguyên và Môi trường lập hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản với các nội dung chính theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Khánh Hòa ít nhất 02 lần, mỗi lần cách nhau 03 ngày; đồng thời thông báo công khai thông tin về đấu giá quyền khai thác khoáng sản được quy định tại Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP tại trụ sở Sở Tài nguyên và Môi trường, đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền cấp phép trong thời gian 30 ngày liên tục, trước ngày bắt đầu tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Cùng thời gian này, Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành bán hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại bộ phận “Một cửa” của Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá khoáng sản tại bộ phận “Một cửa” của Sở Tài nguyên và Môi trường trong thời gian 30 ngày, kể từ ngày có thông báo công khai mời tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Trong thời gian này, Sở Tài nguyên và Môi trường bố trí cán bộ thường trực và chuẩn bị những tài liệu liên quan để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân có hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá được tham khảo tài liệu địa chất, khoáng sản liên quan đến khu vực đấu giá khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác liên quan.

Hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản được thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 16 Nghị định 22/2012/NĐ-CP và Khoản 4 Điều 68 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP.

Điều 9. Tổ chức xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Trong thời gian không quá 30 ngày kể từ ngày hết hạn tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá, Sở Tài nguyên và Môi trường phải chủ trì, phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công thương, Xây dựng và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nơi có khu vực khoáng sản được đưa ra đấu giá phải hoàn thành phương án xét chọn hồ sơ của tổ chức, cá nhân đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản, báo cáo Chủ tịch Hội đồng đấu giá.

Việc xét chọn hồ sơ để lựa chọn tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải được lập thành biên bản, có chữ ký của các thành phần đại diện. Hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản không được xét chọn, Sở Tài nguyên và Môi trường phải thông báo cho tổ chức, cá nhân liên quan bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do không được xét chọn.

Trong thời gian không quá 30 (ngày), kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả xét chọn hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Chủ tịch Hội đồng đấu giá phải tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Trường hợp, kết quả xét chọn được ít hơn 02 tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia đấu giá quyền khai thác thì Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định và không tổ chức đấu giá.

2. Tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản khi đáp ứng đủ các yêu cầu sau đây:

a) Có văn bản, tài liệu trong hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản quy định tại Khoản 02 Điều 16 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

b) Đáp ứng các quy định của tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản hoặc khai thác khoáng sản quy định tại Điều 34 và Điều 51 Luật Khoáng sản.

c) Có cam kết về thiết bị, công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản và phương án tiêu thu sản phẩm phù hợp với quy định trong hồ sơ mời đấu giá.

d) Cam kết đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật xung quanh khu vực mỏ, vận chuyển khoáng sản đảm bảo không ảnh hưởng đến kết cấu hạ tầng giao thông của địa phương.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường niêm yết, thông báo công khai danh sách tổ chức, cá nhân được tham gia phiên đấu giá tại trụ sở Sở Tài nguyên và Môi trường, đăng tải thông tin này trên Cổng thông tin điện tử tỉnh ngay sau ngày làm việc tiếp theo của ngày xét chọn cho đến khi kết thúc phiên đấu giá; thông báo bằng văn bản về thời gian, địa điểm họp trao đổi về các thông tin liên quan đến phiên đấu giá; thời điểm khảo sát thực địa khu vực đấu giá; thời gian nộp phí tham gia đấu giá và tiền đặt trước cho tổ chức, cá nhân được tham gia phiên đấu giá.

Điều 10. Trường hợp không tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Trong các trường hợp sau đây, Hội đồng đấu giá không tổ chức đấu giá và hoàn trả tiền đặt trước, cho tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá:

- Trước ngày tổ chức đấu giá, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có văn bản yêu cầu dừng tổ chức đấu giá;

- Sau 03 lần thông báo và tính đến thời điểm hết hạn tiếp nhận hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản mà vẫn không đủ từ 02 tổ chức, cá nhân trở lên trở lên tham gia đấu giá.

Điều 11. Tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Mở đầu, thư ký Hội đồng đấu giá giới thiệu các thành viên Hội đồng đấu giá và đại diện cơ quan, tổ chức có liên quan; phổ biến nội quy đấu giá; công bố danh sách tổ chức, cá nhân được tham gia đấu giá; điểm danh người tham gia đấu giá và người phát giá; giải đáp các câu hỏi (nếu có).

2. Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc người điều hành đấu giá tiến hành đấu giá theo hình thức đấu giá bằng phiếu kín trực tiếp từng vòng đấu giá, liên tục không gián đoạn trong suốt quá trình đấu giá. Việc đấu giá chỉ kết thúc sau khi đã xác định được người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Người tham gia đấu giá tự ghi trên mẫu phiếu đấu giá đã in sẵn. Phiếu đấu giá do Sở Tài nguyên và Môi trường in sẵn, đánh số và đóng dấu treo. Phiếu đấu giá phải thể hiện đầy đủ các nội dung: họ, tên, địa chỉ, mức giá ghi bằng số, bằng chữ, ký tên. Người tham gia đấu giá phải ghi đầy đủ các nội dung trên phiếu đấu thì mới xem là hợp lệ.

Người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản là tổ chức, cá nhân duy nhất có phiếu trả giá cao nhất so với giá khởi điểm sau tất cả các vòng đấu giá hoặc là tổ chức, cá nhân trúng khi bốc thăm trong trường hợp quy định tại Điểm a Khoản 5 Điều này.

3. Sau mỗi vòng đấu giá, Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc người điều hành đấu giá thông báo công khai mức trả giá cao nhất của vòng bỏ phiếu. Trường hợp có từ hai phiếu trở lên trả giá cao nhất bằng nhau thì Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc người điều hành đấu giá tiếp tục phát phiếu để bắt đầu trả giá cho vòng đấu giá tiếp theo.

Giá khởi điểm của vòng đấu giá tiếp theo là mức giá trả cao nhất của vòng đấu giá kế trước. Giá ghi trong phiếu tham gia đấu giá là hợp lệ khi có giá trị bằng giá khởi điểm cộng với số nguyên lần bước giá.

Nếu nhận thấy ở mức giá đang thách đấu quá cao, người tham gia đấu giá không tham gia tiếp thì ghi rõ vào phiếu đấu giá “xin rút”. Người điều hành đấu giá vẫn tiếp tục phát phiếu cho tất cả những người tham gia đấu giá kể cả người “không tiếp tục tham gia đấu giá”. Người “không tiếp tục tham gia đấu giá” tiếp tục ghi “xin rút” vào phiếu, người “không tiếp tục tham gia đấu giá” không được

tỏ thái độ hoặc trao đổi với người tham gia đấu giá khác để thông báo việc mình “xin rút”. Trường hợp người điều hành đấu giá phát hiện người “không tiếp tục tham gia đấu giá” của mình thì phải tiến hành lập Biên bản về vi phạm quy chế đấu giá và mời ra khỏi phòng đấu giá. Người vi phạm sẽ không được hoàn trả số tiền đặt trước và số tiền này sẽ được sung vào công quỹ nhà nước.

Các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá lần lượt trả giá cho đến khi chỉ còn một tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá bỏ phiếu với giá cao nhất và các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá khác đều ghi phiếu “xin rút” thì Hội đồng đấu giá công bố: Họ và tên, địa chỉ, mức giá trúng đấu giá của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trúng đấu giá.

Trường hợp lần bỏ phiếu cuối cùng các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá đều ghi phiếu “xin rút” thì Hội đồng đấu giá sẽ công bố khách hàng trúng đấu giá là tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trả giá cao nhất của lần liền kề trước đó. Nếu tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá được công bố này từ chối trúng đấu giá thì không được hoàn trả số tiền đặt trước và số tiền này sẽ được sung vào công quỹ nhà nước.

Trường hợp có 2 tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trở lên cùng một giá cao nhất nhưng đều không yêu cầu đấu giá tiếp (xin rút), Hội đồng đấu giá sẽ tổ chức bốc thăm giữa các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trả giá cao nhất để chọn tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trúng giá.

4. Mọi diễn biến trong quá trình đấu giá khai thác khoáng sản phải lập thành biên bản. Kết thúc đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc người điều hành đấu giá công bố công khai kết luận của Hội đồng và người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải ký vào biên bản đấu giá ngay tại nơi tổ chức đấu giá.

5. Các trường hợp đặc biệt

a) Trường hợp liên tiếp qua ba vòng đấu giá mà vẫn có từ hai người trở lên phát giá cao nhất bằng nhau, Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc người điều hành đấu giá tổ chức bốc thăm công khai để chọn người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

b) Trường hợp tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản từ chối nhận kết quả trúng đấu giá thì người trả giá thấp hơn liền kề được Hội đồng đấu giá xem xét phê duyệt trúng đấu giá bổ sung với điều kiện giá đấu giá bổ sung không được thấp hơn giá khởi điểm cộng bước giá.

c) Trường hợp người trúng đấu giá bổ sung cũng từ chối trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản thì Hội đồng đấu giá ra văn bản hủy bỏ kết quả trúng đấu giá và báo cáo bằng văn bản cho cơ quan có thẩm quyền cấp phép để xem xét, quyết định.

Điều 12. Cách thức trả giá

1. Trong vòng đấu giá, tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải trả giá thấp nhất bằng giá khởi điểm phiên đấu giá cộng với số nguyên lần bước giá $(1, 2, \dots, n)$.

2. Trường hợp phải tổ chức vòng đấu giá tiếp theo, giá khởi điểm là giá được trả cao nhất của vòng đấu trước liền kề. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trả thấp nhất của vòng đấu trước liền kề. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trả thấp nhất phải bằng giá khởi điểm vòng đấu cộng số nguyên lần bước giá.

3. Phiếu trả giá có giá trị không đúng quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này được coi là không hợp lệ.

Điều 13. Trường hợp không được tiếp tục tham gia đấu giá

1. Người không tiếp tục tham gia đấu giá không tham gia đấu giá, không tham gia trả giá; phiếu trả giá không hợp lệ.

2. Vi phạm nội quy phiên bán đấu và đã bị truất quyền tham gia đấu giá.

3. Rút lại giá đã trả.

Điều 14. Hủy kết quả đấu giá

Kết quả đấu giá quyền khai thác bị hủy trong các trường hợp sau:

1. Người trúng đấu giá bỏ sung từ chối nhận kết quả trúng đấu giá.

2. Kết quả đấu giá bị hủy theo quyết định của người thẩm quyền.

Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản có các quyền sau đây:

a) Được cấp văn bản xác nhận trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

b) Được sử dụng thông tin về khoáng sản liên quan đến khu vực trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

c) Được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản sau khi hoàn thành thủ tục đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

d) Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản có nghĩa vụ sau đây:

a) Nộp tiền trúng đấu giá theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;

b) Trong thời hạn 06 (tháng) kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng

sản phải nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định của pháp luật về khoáng sản;

c) Trong thời hạn 12 (tháng) kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản phải nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định của pháp luật về khoáng sản;

d) Không được chuyển nhượng kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho tổ chức, cá nhân khác lập hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản;

đ) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện Quy chế này.

b) Xây dựng kế hoạch và hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản hàng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để tổ chức đấu giá.

2. Các sở, ban ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 17. Xử lý vi phạm

1. Thành viên của Hội đồng đấu giá và các cá nhân khác có liên quan đến cuộc đấu giá cố ý làm trái quy định của Quy chế này, có hành vi làm lộ bí mật tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá, tiếp tay, môi giới cho tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá gây thiệt hại cho Nhà nước hoặc làm cho cuộc đấu giá không thành thì tùy theo mức độ và tính chất vi phạm sẽ bị xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật.

2. Đối với tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá

a) Đấu giá viên hoặc Chủ tịch Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản là người quyết định (sau khi đã tham khảo thành viên Hội đồng tham gia) cho hoặc không cho tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá được tiếp tục đấu giá khi vi phạm quy chế đấu giá; đình chỉ cuộc đấu giá hoặc không công nhận kết quả đấu giá nếu xét thấy dấu hiệu thông đồng, liên kết để đìm giá, gây rối hoặc có các vi phạm khác làm ảnh hưởng đến kết quả đấu giá. Việc tổ chức lại cuộc đấu giá vì nguyên nhân này do Đấu giá viên hoặc Chủ tịch Hội đồng đấu giá quyền khai thác

khoáng sản quyết định sau khi đó có ý kiến thống nhất của các thành viên tham gia.

b) Việc xử lý các vấn đề phát sinh trong cuộc bán đấu giá do Chủ tịch Hội đồng đấu giá quyết định (sau khi đã tham khảo ý kiến của các thành viên trong Hội đồng) và phải lập biên bản có đủ chữ ký của các thành viên Hội đồng đấu giá hoặc các thành viên trong tổ chức bán đấu chuyên nghiệp có mặt tại cuộc đấu giá, sau đó báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

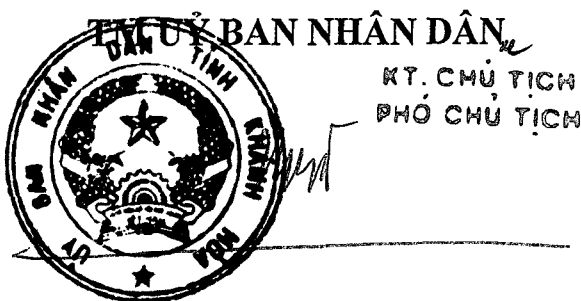
Điều 18. Giải quyết khiếu nại, tố cáo

Các khiếu nại, tố cáo có liên quan đến quá trình tổ chức thực hiện đấu giá được giải quyết theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, pháp luật về khoáng sản; pháp luật về đấu giá.

Điều 19. Điều khoản thi hành

Các nội dung liên quan đến đấu giá quyền khai thác khoáng sản không quy định tại Quy chế này thì áp dụng quy định của Luật Khoáng sản năm 2010, Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP của Chính Phủ, Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và các văn bản pháp luật khác.

Các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện các nội dung của Quy chế đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép khai thác của UBND tỉnh Khánh Hòa; phản ánh những nội dung khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện, thay đổi của quy định pháp luật liên quan về Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, kịp thời báo cáo UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung./.



Đào Công Thiệu